

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHI LỘC
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 175/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 20 - 8 - 2019

V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con
khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI LỘC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Khắc Chiến

Các Hội thẩm nhân dân: ông Hoàng Thanh Bình và bà Lê Thùy Dương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Hải Long - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 104/2019/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2019 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 8 năm 2019 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Đình P, sinh năm 1990; nơi cư trú: khối 9, phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

2. *Bị đơn:* Chị Phan Thị L, sinh năm 1993; nơi cư trú: xóm 6, xã P, huyện N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại Đơn khởi kiện đề ngày 08 tháng 5 năm 2017 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Nguyễn Đình P trình bày: Anh P đăng ký kết hôn với chị

Phan Thị L tại Ủy ban nhân dân phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An vào ngày 08 tháng 8 năm 2012 theo Giấy chứng nhận kết hôn số 71 tại quyển số 01/2012. Hôn nhân hoàn toàn tự nguyện. Sau ngày kết hôn, vợ chồng chung sống với nhau không hạnh phúc. Nguyên nhân do trước khi cưới, anh P và chị L tìm hiểu nhau không kỹ dẫn đến cuộc sống vợ chồng có nhiều bất hòa, thường xuyên xảy ra cãi vã, xúc phạm lẫn nhau. Tháng 12 năm 2015, do điều kiện kinh tế khó khăn nên anh P đi xuất khẩu lao động tại Hàn Quốc, chị L ở nhà có mối quan hệ bất chính với người đàn ông khác. Anh P đã nhiều lần gọi điện thoại khuyên ngăn nhưng chị L vẫn chứng nào tật nấy, coi thường gia đình nhà chồng, tự ý bỏ về nhà mẹ đẻ mà không xin phép. Anh P và chị L đã ly thân và cắt đứt mọi quan hệ từ năm 2015 cho đến nay. Nay, do mục đích hôn nhân không đạt được, tình cảm với chị L không còn nên anh P yêu cầu Tòa án cho ly hôn chị L.

Anh Nguyễn Đình P và chị Phan Thị L chưa có con chung.

Anh Nguyễn Đình P không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung, nợ chung.

Đối với bị đơn chị Phan Thị L:

Trong quá trình giải quyết vụ án, chị Phan Thị L thường xuyên vắng mặt tại nơi cư trú, chị L sáng đi làm sớm, tối muộn mới về, cán bộ Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc cũng như chính quyền địa phương không thể tiến hành được việc tổng đạt trực tiếp các văn bản tố tụng cho chị L. Tòa án đã tổng đạt Thông báo về việc thụ lý vụ án, Giấy triệu tập cho bố mẹ đẻ nhưng bố mẹ chị L không đồng ý nhận thay văn bản cho chị L, Tòa án đã lập các Biên bản sự việc và tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật.

Tại Biên bản xác minh ngày 24 tháng 5 năm 2019 của Tòa án về nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn giữa anh Nguyễn Đình P và chị Phan Thị L: xóm trường xóm 6, xã P, huyện N, tỉnh Nghệ An cung cấp thông tin, cuộc sống của vợ chồng anh P và chị L không hạnh phúc, thường xuyên xảy ra cãi vã. Năm 2015, anh P đi xuất khẩu lao động tại Hàn Quốc, chị L ở nhà có mối quan hệ bất chính với người đàn ông khác nên tình cảm vợ chồng dần phai nhạt. Chị L đã tự ý bỏ về nhà ngoại sinh sống và anh P, chị L ly thân với nhau từ năm 2015 cho đến nay.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật, bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn là cho anh Nguyễn Đình P ly hôn với chị Phan Thị L; anh P và chị L không có con chung; Anh P không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và nợ chung nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An nhận định:

[1] Về tố tụng:

Anh Nguyễn Đình P có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, tranh chấp nuôi con chung với chị Phan Thị L, trú tại xóm 6, xã P, huyện N, tỉnh Nghệ An. Theo quy định tại khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự thì Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An giải quyết là đúng thẩm quyền.

Nguyên đơn anh Nguyễn Đình P đã có Đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa do bận công việc. Bị đơn chị Phan Thị L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Do vậy, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh P và chị L là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân:

Hôn nhân của anh Nguyễn Đình P và chị Phan Thị L là hôn nhân hợp pháp, không vi phạm các quy định về điều kiện kết hôn tại Điều 8, Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào lời khai của nguyên đơn và Biên bản xác minh tại xóm trưởng xóm 6, xã P, huyện N, Nghệ An về tình trạng hôn nhân giữa anh Nguyễn Đình P và chị Phan Thị L thì có cơ sở khẳng định anh P và chị L không thương yêu, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ nhau, vợ chồng sống ly thân, bỏ mặc nhau từ năm 2015 đến nay. Như vậy, hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung của vợ chồng không thể kéo dài. Do đó, có căn cứ cho anh P và chị L ly hôn theo quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Anh Nguyễn Đình P và chị Phan Thị L không có con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: anh Nguyễn Đình P không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: anh Nguyễn Đình P phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân:

Cho ly hôn giữa anh Nguyễn Đình P và chị Phan Thị L.

2. Về con chung: anh Nguyễn Đình P và chị Phan Thị L không có con chung.

3. Về tài sản chung, nợ chung: không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: anh Nguyễn Đình P phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh P đã nộp theo Biên lai số 0004543 ngày 08 tháng 5 năm 2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

5. Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Nghi Lộc;
- Chi cục THADS huyện Nghi Lộc;
- UBND phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An.
- Lưu: HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Cao Khắc Chiến